

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **341/2018/HS-PT**

Ngày 29-10-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Triết.

2. Ông Doãn Đình Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam. Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 309/2018/HS-ST ngày 18/9/2018 đối với bị cáo Thào Kháy S về tội “*Hủy hoại rừng*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo: Thào Kháy S (tên gọi khác: P) sinh năm 1977 tại Hà Giang. Nơi đăng ký HKTT: Xã Cư S, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Con ông Thào Quán L, và bà Giàng Thị M (đã chết); Có vợ là Sùng Thị C, sinh năm 1977 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: ông Hoàng Văn C – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Người phiên dịch: ông Sùng Seo S. Địa chỉ: Thôn E, xã Cư P, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk

Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp huyện M – Đại diện ông Ngô Văn Đ, Chức vụ: Phó Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2017, Thào Kháy S đi tìm mật ong rừng tại Tiểu khu 788 (rừng phòng hộ do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp M quản lý). Do thiếu đất sản xuất nên S nảy sinh ý định chặt phá diện tích rừng tại đây để lấy đất trồng hoa màu. Đến đầu tháng 01/2018, Thào Kháy S mang thức ăn, máy cưa lóc, dao và quần áo đến Tiểu khu 788 để chặt phá rừng. Khi đến nơi, S dùng dao phát dây leo, các bụi cây và các cây nhỏ, tiếp đến dùng máy cưa lóc cắt hạ các cây to. S chặt phá trong khoảng thời gian 07 ngày được diện tích khoảng hơn 0,4 ha thì thu dọn công cụ, máy cưa lóc về nhà.

Theo Bản kết luận giám định ngày 09/5/2018 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk thì diện tích rừng mà Thào Kháy S chặt phá là 4.300 m² rừng phòng hộ tại Lô 23 Khoảnh 7 Tiểu khu 788 do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp M quản lý.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL- HDDG ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M thì diện tích 4.300 m² rừng phòng hộ bị phá có giá trị 101.782.365 đồng, trong đó: Giá trị thiệt hại về lâm sản là 20.425.473 đồng. Thiệt hại về môi trường là 81.425.892 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 10/8/2018 của TAND huyện M'Đrăk đã Tuyên bố bị cáo Thào Kháy S phạm tội “Hủy hoại rừng”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Thào Kháy S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 589 BLDS năm 2015. Buộc bị cáo phải bồi thường 101.782.365 đồng tiền thiệt hại về lâm sản và môi trường để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ đi 6.000.000 đồng là số tiền mà bị cáo đã nộp bồi thường theo biên lai thu tiền số 16457 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Ngày 20/8/2018, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và giảm mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” là có căn cứ. Quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng thêm các điểm m, r khoản 1 Điều 51 BLHS là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và trách nhiệm dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cấp sơ thẩm chưa áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số có tập quán du canh du cư, lại sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật hạn chế. Sau khi nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật, bị cáo đã đến cơ quan Công an tự thú nhưng không được lập biên bản là thiếu sót của cơ quan tiến hành tố tụng. Mặc dù không ai ngăn cản nhưng bị cáo tự ý dừng việc cưa, chặt cây là đã làm giảm bớt tác hại của tội phạm. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm a, m, r khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, đồng thời giảm bớt một phần trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào đầu tháng 01 năm 2018, Thào Kháy S dùng máy cưa lốc, dao chặt phá 4.300m² rừng phòng hộ tại Lô 23 Khoảnh 7 Tiểu khu 788 do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp M quản lý. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, nhận thấy:

Điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông(m²) đến dưới 7.000 mét vuông(m²)”.

Bị cáo đã hủy hoại 4.300m² rừng phòng hộ, thiệt hại về lâm sản là 20.425.473 đồng; thiệt hại về môi trường là 81.425.892 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Do đó, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt

đối với bị cáo Thào Kháy S là phù hợp, đã xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh và điều kiện phạm tội của bị cáo.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng thêm các điểm a, m, r khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo, HĐXX xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã được cơ quan chức năng tuyên truyền nâng cao nhận thức trong việc bảo vệ rừng. Hành vi chặt phá rừng của bị cáo đã thực hiện xong, thiệt hại đã xảy ra. Không có biên bản của cơ quan chức năng thể hiện việc bị cáo tự thú. Do đó, không có căn cứ chấp nhận quan điểm của luật sư. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm mức bồi thường: Việc bị cáo hủy hoại rừng gây thiệt hại đã được Hội đồng định giá tài sản định giá đúng quy định. Số tiền mà bị cáo phải bồi thường được nộp Ngân sách Nhà nước, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Gia đình Bị cáo là hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thào Kháy S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 10/8/2018 của TAND huyện M'Đắk, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt và trách nhiệm dân sự.

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Thào Kháy S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Hủy hoại rừng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 589 BLDS năm 2015. Buộc bị cáo phải bồi thường 101.782.365 đồng tiền thiệt hại về lâm sản và môi trường để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ đi số tiền 6.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp bồi thường theo biên lai thu tiền số 16457 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Bị cáo còn phải bồi thường 95.782.365 đồng (*Chín lăm triệu bảy trăm tám hai ngàn ba trăm sáu lăm đồng*).

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện M'Đắk;
- VKSND huyện M'Đắk;
- Công an huyện M'Đắk;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường